

Bản án số: 55/2021/HS-ST
Ngày 14-7-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh;

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Triệu Phúc Vượng
2. Ông Đỗ Đình Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Giang Tiến Hiệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vừ A T, tên gọi khác: Không, sinh năm 1990 tại huyện TT, tỉnh Lai Châu. Nơi ĐKNKTT: Từ nhỏ đến năm 2010 có hộ khẩu thường trú tại bản H, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Từ năm 2011 đến nay không có nơi cư trú rõ ràng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vừ A L - sinh năm 1965 và con bà: Giàng Thị N - sinh năm 1967; vợ, con: Chưa có.

Tiền án; tiền sự: không.

Nhân thân: Tại bản án số 29/2012/HSST ngày 26/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt Vừ A T 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 03/03/2021 đến ngày 12/03/2021 bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Mạnh Hùng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/3/2021, Vũ A T đi bộ một mình từ bản Mít Thái, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên xuống bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Tân Uyên tìm mua Heroine để sử dụng. Tại bản Noong Thăng, T gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân lai lịch đang đứng ngoài đường, qua trao đổi T đã đưa 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng cho người phụ nữ này nhờ mua Heroine để sử dụng. Người phụ nữ cầm tiền đi đâu không rõ, một lúc sau quay lại đưa cho T 01 gói Heroine được gói bằng 2 mảnh nilon màu hồng. Sau khi mua được Heroine, T đi ra khe nước ở gần đó lấy một phần trong gói Heroine vừa mua ra sử dụng, phần còn lại T gói lại bằng 2 mảnh nilon màu hồng như ban đầu rồi cầm ở tay phải và đi lên khu vực bãi vàng ở xã Pắc Ta để đào quặng vàng. Khi T đi đến bản Mít Thái, xã Pắc Ta thì bị Công an xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Vũ A T 01 gói Heroine được gói bằng 2 mảnh nilon màu hồng có khối lượng 0,58 gam.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng hồi 15 giờ 30 phút ngày 03/03/2021 đã xác định: số chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Vũ A T có khối lượng 0,58 gam. Hội đồng đã trích 0,19 gam (không phẩy mười chín gam) để gửi giám định.

Tại kết luận giám định số: 215/GĐ-KTHS ngày 09/03/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *“01 (một) Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”*.

Bản Cáo trạng số 45/CT -VKS - TU, ngày 10/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên để xét xử bị cáo Vũ A T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ A T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ A T mức án tù 18 tháng đến 24 tháng tù và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy: 0,39 gam Heroine còn lại sau giám định, 02 mảnh nilon màu hồng.

Người bào chữa sau khi phân tích, đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ A T đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa và không bổ sung gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Vừ A T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Hồi 10 giờ 45 phút, ngày 03/3/2021, tại bản Mít Thái, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Vừ A T đang tàng trữ trái phép 01 gói Heroine được gói bằng hai mảnh nilon màu hồng có khối lượng 0,58 gam, mục đích để sử dụng thì bị Công an xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những làm mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn mà còn làm ảnh hưởng đến đời sống sức khỏe con người, làm gia tăng tệ nạn và các loại tội phạm khác.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2012, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt Vừ A T 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, tuy đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân lại tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51

của Bộ luật hình sự, do đó xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo hiện tại không có việc làm ổn định, thu nhập thấp nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: 02 mảnh nilon màu hồng là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy; 0,39 gam Heroine còn lại sau giám định Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Các đối tượng, hành vi liên quan đến vụ án:

- Về nguồn gốc 0,58 gam Heroine, Vừ A T khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân, lai lịch ở bản Noong Thẳng, xã Phúc Than, huyện Tân Uyên, quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vừ A T, Công an huyện Tân Uyên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vừ A T: **01 (một) năm 10 (mười) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/03/2021.

Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Vừ A T.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) bì thư làm bằng phong bì thư của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 0,39 gam Heroine; 02 mảnh nilon màu hồng. Vật chứng được niêm phong theo đúng quy định.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng hồi 14 giờ 30 phút, ngày 08/7/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vừ A T phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình

sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Oanh

